

**BỘ XÂY DỰNG**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: 03/2012/TT-BXD

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2012

## **THÔNG TƯ**

### **VỀ VIỆC CÔNG BỐ DANH MỤC VÀ MÃ SỐ HS VẬT LIỆU AMIĂNG THUỘC NHÓM AMFIBOLE CẤM NHẬP KHẨU**

*Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá quốc tế và các hoạt động đại lý, mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hoá với nước ngoài;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vật liệu xây dựng;*

*Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư về việc công bố danh mục và mã số HS vật liệu amiăng thuộc nhóm amfibole cấm nhập khẩu.*

**Điều 1.** Công bố danh mục và mã số HS vật liệu amiăng thuộc nhóm amfibole cấm nhập khẩu (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2012 và thay thế Quyết định số 27/2006/QĐ-BXD ngày 06/9/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố danh mục và mã số HS vật liệu amiăng thuộc nhóm amfibole cấm nhập khẩu theo quy định tại Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ.

**Điều 3.** Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;

**Nguyễn Trần Nam**

- Các Sở Xây dựng;
- Công báo, Website Chính phủ, Website Bộ Xây dựng;
- Lưu: VP, PC, VLXD.

## PHỤ LỤC

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2012/TT-BXD Ngày 05 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

### DANH MỤC VÀ MÃ SỐ HS VẬT LIỆU AMIĂNG THUỘC NHÓM AMFIBOLE CẨM NHẬP KHẨU

TT	Mã HS	Mô tả hàng hóa
1	2524.10.00	<p>Amiăng</p> <p>- Crocidolite:</p> <p>Crocidolite (amiăng xanh): Dạng sợi, màu xanh, công thức hoá học: <math>3\text{H}_2\text{O}.2\text{Na}_2\text{O}.6(\text{Fe}_2\text{Mg})\text{O}.2\text{Fe}_2\text{O}_3.17\text{SiO}_2</math>;</p>
2	2524.90.00	<p>- Loại khác: 2524.90.00</p> <p>Amosite (amiăng nâu): Dạng sợi, màu nâu, công thức hoá học: <math>5,5\text{FeO}.1,5\text{MgO}.8\text{SiO}_2.\text{H}_2\text{O}</math>;</p> <p>Anthophilite: Dạng sợi, có màu, công thức hoá học: <math>7(\text{Mg},\text{Fe})\text{O}.8\text{SiO}_2(\text{OH})_2</math>;</p> <p>Actinolite: Dạng sợi, có màu, công thức hoá học: <math>2\text{CaO}.4\text{MgO}.\text{FeO}.8\text{SiO}_2.\text{H}_2\text{O}</math>;</p> <p>Tremolite: Dạng sợi, có màu, công thức hoá học: <math>2\text{CaO}.5\text{MgO}.8\text{SiO}_2.\text{H}_2\text{O}</math></p> <p>Amiăng thô ở dạng đá, sợi thô, sợi đã được đập nhỏ, hạt mỏng, bột hay amiăng phế liệu thuộc các mã số nêu trên. Khi amiăng đã được gia công quá mức (nhuộm, chải...), đã qua xử lý và đã làm thành các thành phẩm của amiăng thì tùy theo mặt hàng cụ thể để phân loại vào các mã số tương ứng.</p>